TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2025/HSST

Ngày: 23/01/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Q;

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh T, bà Phan Thị Thúy H.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu H - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị T - Kiểm sát viên.

Ngày 23/01/2025, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2025/HSST ngày 10 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/ HSST ngày 10 tháng 01 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Lê Đình T, sinh năm: 2005, tại Nam Định; nơi đăng ký thường trú: Thôn A, xã T, huyện Y, tỉnh N; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Lê Văn T, sinh năm 1970 và con bà Trần Thị L, sinh năm 1975; vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt quả tang ngày 18/12/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Số 1, Công an thành phố Hà Nội và có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 2005; tại Nam Định; nơi đăng ký thường trú: Thôn H, xã Y, huyện Y, tỉnh N; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hoá: 12/12; con ông: Nguyễn Xuân L, sinh năm 1975 và con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1977; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt khẩn cấp ngày 19/12/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Số 1, Công an thành phố Hà Nội và có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Hoàng Thị Khánh L, sinh năm 2005; địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện Y, tỉnh N; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 12/2024, do thấy nhiều người có nhu cầu mua pháo hoa nổ để sử dụng nên Lê Đình T bàn với Nguyễn Văn Đ tìm hiểu cách làm pháo hoa nổ rồi đặt mua nguyên vật liệu về tự sản xuất để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Sau đó, T lên mạng xã hội Facebook đặt mua các nguyên vật liệu để sản xuất pháo hoa nổ gồm: Bộ vỏ cốc giấy, dây dẫn cháy chậm, dây dẫn cháy nhanh, dây tim (dẫn cháy từ thuốc phòng vào quả pháo) của người sử dụng tài khoản Facebook "Van Canh" (không xác định nhân thân lai lịch). T mua thuốc nổ, thuốc phóng, hạt star (hạt phát sáng màu) của người sử dụng tài khoản Facebook "Đen Beta" (không xác định nhân thân lai lịch). Tiền mua các nguyên vật liệu Đ ứng ra trước để mua, khi nào bán được pháo sẽ trả lại cho Đ, cả hai thoả thuận số tiền hưởng lợi sẽ chia đôi. Sau khi mua đầy đủ các nguyên vật liệu, T và Đ cùng nhau sản xuất pháo hoa nổ tại nhà của Đ ở Nam Định. Cách thức các đối tượng làm pháo hoa nổ như sau: T và Đ cho hạt star vào bên trong 02 vỏ giấy hình bán cầu, đổ thuốc nổ xen giữa các hạt star và úp 02 vỏ lại, dán băng dính tạo thành quả cầu, sau đó đục 01 lỗ trên quả cầu và luồn dây tim qua lỗ đó, lấy dây dẫn cháy nhanh nối vào dây tim rồi đổ thuốc phóng vào cốc giấy hình nón cụt, úp cốc đó vào vị trí luồn dây tim và trùm lên dây tim, dây dẫn cháy nhanh, để thò đầu dây dẫn cháy nhanh ra ngoài, sau đó lấy dây dẫn cháy chậm nối vào đầu dây dẫn cháy nhanh và quấn băng dính lại để hoàn thành quả pháo. Ngày 04/12/2024, T sử dụng tài khoản Facebook "Lê Đình T" đăng bài trên trang Facebook "Học viện hoa trời" tìm mua dây tim để sản xuất pháo nổ thì thấy 01 người sử dụng tài khoản "Vô Lệ" (không xác định nhân thân lai lịch, không có số điện thoại) liên hệ với T hỏi có biết làm pháo hoa nổ không, nếu biết thì hướng dẫn người đó cách làm. Sau đó, người này nói sợ không tự làm được nên đặt mua pháo hoa nổ của T. T đồng ý bán cho người đó pháo hoa nổ do T và Đ tự làm ra với giá 550.000 đồng/01 quả. Khoảng ngày 14/12/2024, người mua trên đặt của T 17 quả pháo, T rủ Đ cùng sản xuất pháo bán cho người đó. Chiều ngày 17/12/2024, T và Đ đi từ Hà Nội về nhà Đ ở Nam Định để tự sản xuất pháo, đến ngày 18/12/2024 làm xong 17 quả pháo. T liên hệ với người mua hẹn đến khu đô thị G, phường P, quận B, thành phố H để giao pháo. Sau

khi T và Đ làm pháo xong, cả hai chia đôi số pháo làm được và cùng mang lên Hà Nội. Khi đến Hà Nội, Đ đưa tất cả số pháo mình giữ cho T mang đi bán cho khách. T cho 17 quả pháo vào ba lô và mượn xe máy Honda AirBlade biển kiểm soát 18B2-817.22 của bạn là chị Hoàng Thị Khánh L đi đến điểm hẹn để bán cho khách. Đến khoảng 21 giờ ngày 18/12/2024 T đến điểm hẹn, sau đó T đỗ xe ở đường, cầm theo ba lô đựng pháo đi bộ vào sảnh tòa nhà R4 để đợi giao pháo cho khách thì bị tổ công tác Công an quận Bắc Từ Liêm phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng:

Thu giữ của Lê Đình T: 17 quả hình cầu, mỗi quả có đường kính 10cm, gắn dây màu xanh quấn băng dính màu vàng. 01 ba lô màu đen. 01 xe máy Honda Air Blade biển kiểm soát: 18B2-817.22. 01 điện thoại thoại di động Iphone XS màu đen. Kiểm tra xe máy do T điều khiển phát hiện bên trong cốp xe có 10 cốc giấy T đã mua để sản xuất pháo hoa nổ nhưng chưa sử dụng.

Thu giữ của Nguyễn Văn Đ: 01 điện thoại di động Iphone XS Max màu vàng.

Kiểm tra điện thoại của Lê Đình T và Nguyễn Văn Đ thể hiện có các tin nhắn liên quan đến việc sản xuất và mua bán pháo nổ. Khám xét khẩn cấp nhà và nơi trọ của Lê Đình T và Nguyễn Văn Đ, cơ quan điều tra không thu giữ được gì liên quan đến vụ án.

Ngày 18/12/2024, cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 6001 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội giám định 17 quả hình cầu, mỗi quả có đường kính 10cm, mỗi quả gắn dây màu xanh quấn băng dính màu vàng thu giữ của Lê Đình T. Kết luận giám định số 8923 ngày 25/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: 17 quả hình cầu, mỗi quả có đường kính 10cm, mỗi quả gắn dây màu xanh quấn băng dính màu vàng đều là Pháo hoa nổ, tổng khối lượng 6,9kg.

Tại cơ quan điều tra, Lê Đình T, Nguyễn Văn Đ khai nhận hành vi của mình như trên và khai lần đầu sản xuất và bán pháo hoa nổ thì bị bắt, chưa được hưởng lợi gì, nếu bán chót lọt, mỗi người được hưởng lợi khoảng 1.500.000 đồng.

Lê Đình T khai không quan hệ, không quen biết với các tài khoản facebook T mua nguyên liệu làm pháo và người mua pháo của T vì T chỉ nhắn tin qua facebook nên không biết nhân thân lai lịch, số điện thoại.

Đối với bà Nguyễn Thị N (là mẹ của Đ) không biết, không liên quan đến việc T và Đ sản xuất pháo nổ tại nhà bà nên không có căn cứ xử lý.

Đối với người đặt mua pháo sử dụng facebook có tài khoản "Vô lệ": Quá trình điều tra không xác định nhân thân lai lịch, số điện thoại nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra mở rộng.

Đối với chiếc xe máy Honda Air Blade biển kiểm soát: 18B2-817.22 thu giữ của Đ: Quá trình xác minh xác định đăng ký xe mang tên chị Nguyễn Thị T. Ngày 25/8/2024, chị T đã bán xe trên cho anh Lương Thế D. Sau khi mua xe, anh D cho em họ là chị Hoàng Thị Khánh L mượn để sử dụng làm phương tiện đi lại. Ngày 14/12/2024, chị L cho T mượn xe. Chị không biết T sử dụng xe để đi bán pháo hoa nổ.

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKSBTL ngày 10 tháng 01 năm 2025 Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã truy tố Lê Đình T và Nguyễn Văn Đ đều về tội *"Sản xuất, buôn bán hàng cấm"* theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai như đã khai tại cơ quan điều tra và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm giữ nguyên quyết định truy tố của bản cáo trạng. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Thi từ 15 tháng đến 20 tháng tù, bị cáo Độ từ 12 tháng đến 15 tháng tù; không phạt bổ sung các bị cáo; đề nghị xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 điện thoại di động, trả chị L xe máy Honda AirBlade biển kiểm soát: 18B2-817.22, tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi: Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, *Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Ngày 18/12/2024* Lê Đình T và Nguyễn Văn Đ sản xuất 17 quả pháo hoa nổ có khối lượng 6,9kg để bán và khoảng 21 giờ ngày 18/12/2024, tại khu vực sảnh R4B khu đô thị G, số 136 H, phường P, quận B, thành phố H, Lê Đình Th mang 17 quả pháo hoa nổ có khối lượng 6,9kg để bán cho người khác thì bị bắt quả tang.

Pháo hoa nổ là hàng hóa thuộc danh mục Nhà nước cấm kinh doanh. Các bị cáo sản xuất, buôn bán 6,9kg pháo hoa nổ đã phạm tội *"Sản xuất, buôn bán hàng cấm"* theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự. Vì vậy cáo trạng truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế đối với hàng hóa Nhà nước cấm kinh doanh. Các bị cáo biết rõ tác hại của pháo hoa nổ và trong dịp tết nguyên đán, Nhà nước và địa phương tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân giao nộp chất nổ và nghiêm cấm sử dụng, sản xuất, tàng trữ, buôn bán trái phép. Nhưng chỉ vì tư lợi và lợi dụng tết nguyên đán, các bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật tự sản xuất và bán lại công khai trên mạng xã hội để kiếm lời, tạo điều kiện cho các đối tượng khác có pháo để sử dụng, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo để cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đánh giá vai trò của các bị cáo, các bị cáo đồng phạm giản đơn và cùng thực hiện tội phạm. Trong đó bị cáo T khởi xướng phạm tội, tự tìm hiểu cách sản xuất pháo hoa nổ rồi hướng dẫn Đ cùng nhau sản xuất, T trực tiếp mua nguyên vật liệu và chủ động mua bán. Vì vậy T phạm tội tích cực hơn, có vai trò chính trong vụ án và phải chịu hình phạt cao hơn Đ.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, lần đầu phạm tội và số lượng hàng cấm đã bị thu hồi nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với hai bị cáo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có thu nhập ổn định, không được hưởng lợi nên không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5]. Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra thu giữ:

- 01 niêm phong ba lô bên trong có 14 quả hình cầu, bên ngoài mỗi quả có đường kính 10cm, gắn dây màu xanh quấn băng dính màu vàng được niêm phong có chữ ký của giám định viên Lê Khắc N; đối tượng Lê Đình T, CBĐT Vũ Minh H; người chứng kiến: Nguyễn Văn T, thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- 10 cốc giấy hình phễu, đường kính miệng 7cm, đáy 3,5cm, cao 9cm màu nâu không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe máy Honda AirBlade biển kiểm soát: 18B2-817.22; Số khung: RLHJF6331MZ675529; Số máy: JF94E0341497 đã qua sử dụng, chị L cho T mượn và chị không biết T dùng vào việc phạm tội nên trả lại chị L.

- 01 điện thoại thoại di động Iphone XS màu đen và 01 điện thoại di động Iphone XS Max màu vàng đã qua sử dụng, là phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6]. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lê Đình T và Nguyễn Văn Đ đều phạm tội *"Sản xuất, buôn bán hàng cấm"*.

2. Xử phạt: Bị cáo Lê Đình T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/12/2024.

3. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/12/2024.

4. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 niêm phong ba lô bên trong có 14 quả hình cầu, bên ngoài mỗi quả có đường kính 10cm, gắn dây màu xanh quấn băng dính màu vàng được niêm phong có chữ ký của giám định viên Lê Khắc N; đối tượng Lê Đình T, CBĐT Vũ Minh H; người chứng kiến: Nguyễn Văn T;

+ 10 cốc giấy hình phễu, đường kính miệng 7cm, đáy 3,5cm, cao 9cm màu nâu.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại thoại di động Iphone XS màu đen đã qua sử dụng;

+ 01 điện thoại di động Iphone XS Max màu vàng đã qua sử dụng.

- Trả lại chị Hoàng Thị Khánh L 01 xe máy Honda Air Blade biển kiểm soát: 18B2-817.22; số khung: RLHJF6331MZ675529; số máy: JF94E0341497 đã qua sử dụng.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 102/25 ngày 16/01/2025 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm).

5. Về án phí, quyền kháng cáo:

- Các bị cáo Lê Đình T và Nguyễn Văn Đ, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS - VP

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hoàng Văn Q